

NĂM 1982

Ngày 01-3:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO NGÀNH GIÁO DỤC TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA “HAI TỐT”

Để rút kinh nghiệm và kịp thời cổ vũ cho phong trào thi đua “Hai tốt”, Tỉnh uỷ và UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Giáo dục Thanh Hoá tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua “Hai tốt” 5 năm (1976 - 1981) vào 2 ngày (ngày 01 và ngày 02 tháng 3 năm 1982).

Hội nghị đã nghe lãnh đạo Ty Giáo dục báo cáo tổng kết phong trào thi đua “Hai tốt” trong thời gian 5 năm của Ngành và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới.

Tại hội nghị này, tỉnh đã công nhận và tuyên dương trường Phổ thông cơ sở Hải Nhân huyện Tĩnh Gia; trường Phổ thông trung học Như Xuân I, trường Mẫu giáo Hoàng Lộc huyện Hoàng Hóa; trường Bỏ túc văn hoá xã Dân Lý huyện Triệu Sơn là những lá cờ đầu của các ngành học trong tỉnh.

Hội nghị tuyên dương huyện Hoàng Hóa là huyện điển hình phong trào thi đua “Hai tốt”, phát triển cân đối các ngành học có chất lượng khá.

Ngày 15-3:

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ THỊ VỀ CÔNG TÁC TÔN GIÁO

Thực hiện Nghị quyết 40 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, ngày 15 tháng 3 năm 1982, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Chỉ thị số 09-CT/TU “Về đổi mới công tác tôn giáo trong tình hình mới”. Tỉnh uỷ đã khái quát tình hình, đánh giá kết quả công tác tôn giáo, đề ra chủ trương và giải pháp tiến hành công tác tôn giáo trong thời gian tới.

Chỉ thị ghi rõ: Tôn giáo là một hiện tượng xã hội, mang tính quần chúng, là tình cảm thiêng liêng của người có đạo. Do đó phải đoàn kết dân tộc, đoàn kết Lương - Giáo bảo vệ Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng và Nhà nước ta tôn trọng tự do tín ngưỡng, quyền theo đạo hoặc không theo đạo của mỗi người công dân. Công tác tôn giáo cần làm cho mọi người theo đạo tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng, sống “tốt đời, đẹp đạo, kính chúa, yêu nước”, kiên quyết đấu tranh chống lại các phần tử lợi dụng tôn giáo kích động giáo dân, làm suy yếu khối đại đoàn kết dân tộc.

Ngày 06-5:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG THEO QUY ĐỊNH MỚI

Trước tình hình diễn biến phức tạp ở các vùng biên giới, đáp ứng yêu cầu chỉ huy chiến đấu tập trung và kịp thời, ngày 6-5-1982, Tỉnh uỷ đã chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã ra Quyết định số 310/QĐ chấn chỉnh và sắp xếp lại lực lượng Bộ đội Biên phòng theo quy định mới của Bộ Tư lệnh. Bộ đội Biên phòng Thanh Hoá có tổng quân số là 920 người, gồm 182 sĩ quan, 738 hạ sĩ quan, được sắp xếp lại như sau:

- Cơ quan Chủ nhiệm: 109 đồng chí (65 sĩ quan, 44 hạ sĩ quan).

- Hai đại đội cơ động miền núi có 164 đồng chí (10 sĩ quan, 154 hạ sĩ quan).
- Sáu đơn biên phòng miền núi loại 3: 330 đồng chí (54 sĩ quan, 276 hạ sĩ quân).
- Ba đơn biên phòng loại 2 có 156 đồng chí (27 sĩ quan, 129 hạ sĩ quan).
- Hai đơn biên phòng ven biển loại 3, có 80 đồng chí (14 sĩ quan, 66 hạ sĩ quan).
- Khung đại đội huấn luyện, bảo vệ, cơ yếu có 21 đồng chí (6 sĩ quan, 15 hạ sĩ quan).
- Giải thể D2 bộ đội địa phương, tổ chức thành 2 đại đội cơ động miền núi 164 cán bộ, chiến sĩ trực thuộc cơ quan Biên phòng.

Ngày 19-5:

KÝ KẾT HIỆP ĐỊNH BẢO VỆ QUỐC PHÒNG - AN NINH TUYẾN BIÊN GIỚI THEO CHỦ TRƯỞNG CỦA LÃNH ĐẠO HAI TỈNH THANH HÓA - HỦA PHĂN

Thực hiện chủ trương của lãnh đạo hai tỉnh Thanh Hoá (Việt Nam) và Hủa Phăn (Lào), từ ngày 10 đến ngày 19-5-1982, tại Hội trường 25B (khu hội nghị của tỉnh) Đoàn đại biểu Quân sự - An ninh tỉnh Hủa Phăn do đồng chí Xi Xúc - Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh làm Trưởng đoàn và đồng chí Xay Va - Phó Trưởng Ty Công an làm Phó Trưởng đoàn đã sang thăm và làm việc với Đoàn đại biểu Quân sự - An ninh tỉnh Thanh Hoá.

Sau khi trao đổi tình hình và kết quả thực hiện các mặt công tác của từng tỉnh từ tháng 4-1980 đến nay, hai đoàn đại biểu đã thảo luận và thống nhất đề ra 5 mặt công tác phối hợp nhằm đảm bảo quốc phòng - an ninh trên tuyến biên giới Thanh Hoá - Hủa Phăn.

1- Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc hai bên biên giới thực hiện tốt 14 điểm quy định về Quy chế biên giới do Ủy ban Liên hiệp phân giới trên thực địa Việt Nam - Lào đã ký.

2- Tăng cường kiểm tra, quản lý hộ khẩu, kiểm tra việc qua lại hai bên biên giới, kịp thời ngăn chặn mọi hoạt động của địch và các loại tội phạm lợi dụng phá hoại.

3- Thường xuyên trao đổi tình hình biên giới về mọi mặt cho nhau. Ở cấp tỉnh mỗi năm một lần họp giao ban kiểm điểm việc tổ chức thực hiện các mặt công tác phối hợp tại các đồn cửa khẩu.

4- Hai bên nhất trí tổ chức đường dây điện thoại giữa đồn Công an cửa khẩu Na Mèo phía Thanh Hoá và đồn Công an cửa khẩu Bản Lơi phía Lào.

5- Nhanh chóng tổ chức lại việc hiệp đồng chiến đấu ở những khu vực quan trọng, hai bên làm phương án tác chiến và hiệp đồng với nhau trên thực địa. Thanh Hoá xây dựng kế hoạch để hai bên thống nhất thực hiện.

Trong không khí phấn khởi, đoàn kết, chân thành với tình cảm hữu nghị đặc biệt, hai Đoàn đại biểu ký kết hiệp đồng chiến đấu bảo vệ an ninh biên giới giữa hai tỉnh Thanh Hoá - Hủa Phăn.

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO NGÀNH ĐIỆN LỰC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐIỆN SẢN XUẤT XI MĂNG

Cùng với việc cấp điện đáp ứng yêu cầu sản xuất của các cơ sở công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trong tỉnh. Những năm 1977 - 1980, Tỉnh uỷ giao nhiệm vụ cho ngành Điện lực Thanh Hoá tổ chức xây dựng hệ thống điện cung cấp cho Nhà máy Xi măng Bỉm Sơn.

Năm 1980, khởi công xây dựng trạm biến áp 110KV Bỉm Sơn có công suất là 2 x 40.000KVA (gồm 2 máy biến áp, mỗi máy là 40.000KVA)

gấp hai lần trạm biến áp Núi I. Đến đầu năm 1982, Nhà máy nhiệt điện Phả Lại xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng, Trạm biến áp Bim Sơn được đóng điện đáp ứng yêu cầu sản xuất xi măng.

Thời kỳ đầu Nhà máy Xi măng Bim Sơn tiêu thụ khoảng 100 triệu KW/h/năm, về sau sản lượng xi măng sản xuất tăng lên 1,2 triệu tấn/năm, lượng điện tiêu thụ tăng lên gần 200 triệu KW/h/năm.

Ngày 30-6:

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH SẮP XẾP LỰC LƯỢNG BẢO VỆ ĐẢO MÊ

Trước diễn biến khẩn trương và phức tạp của tình hình, nhằm tăng cường công tác phòng thủ, bảo vệ vùng biển của tỉnh nhà, ngày 30-6-1982, Tỉnh ủy chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh sắp xếp lại lực lượng bảo vệ đảo Mê (Quyết định số 507-BCH).

Theo Quyết định, Đảo bộ (Ban Chỉ huy đảo) có 28 người, gồm 4 sĩ quan và 24 hạ sĩ quan, chiến sĩ.

Tiểu đội thuyền: 7 người, gồm 1 sĩ quan và 6 hạ sĩ quan, chiến sĩ.

Đại đội pháo hỗn hợp: 66 người, gồm 7 sĩ quan và 59 hạ sĩ quan, chiến sĩ.

Từ khi được sắp xếp lại, bộ đội đảo Mê đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Ngày 30-8:

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG QUYẾT ĐỊNH PHÂN VẠCH LẠI ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH MỘT SỐ HUYỆN VÀ ĐỔI TÊN HUYỆN ĐÔNG THIỆU THUỘC TỈNH THANH HÓA

Ngày 30-8-1982, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 149-HĐBT

phân vạch lại địa giới hành chính một số huyện thuộc tỉnh Thanh Hoá như sau:

1- Chia huyện Lương Ngọc thành 2 huyện: Lang Chánh và Ngọc Lặc (địa giới hành chính như các huyện cũ).

2- Chia huyện Vĩnh Thạch thành 2 huyện: Vĩnh Lộc và Thạch Thành (địa giới hành chính như các huyện cũ).

3- Chia huyện Trung Sơn thành 2 huyện: Hà Trung và Nga Sơn (địa giới hành chính như các huyện cũ).

4- Đổi tên huyện Đông Thiệu thành huyện Đông Sơn.

Sau một thời gian chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức, Tỉnh uỷ chỉ đạo chia 3 huyện mới thành 6 huyện như cũ, chỉ đạo thành lập Đảng bộ 6 huyện, chỉ đạo đổi tên huyện Đông Thiệu thành huyện Đông Sơn.

Ngày 14-11:

THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO MẶT TRẬN TỔ QUỐC TỈNH TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TRÍ THỨC VÀ KHOA HỌC KỸ THUẬT

Nhằm tập hợp, động viên đội ngũ cán bộ trí thức và khoa học kỹ thuật phát huy trí tuệ, năng lực sáng tạo, góp phần xây dựng đất nước, được sự đồng ý của Thường trực Tỉnh uỷ, Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã phối hợp với Uỷ ban Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tổ chức Hội nghị trí thức và khoa học kỹ thuật toàn tỉnh trong 2 ngày 14 và 15-11-1982. Gần 60 đại biểu là những trí thức đầu ngành trong tỉnh và 30 đại biểu Trung ương gồm Bộ trưởng, Thứ trưởng và các nhà khoa học tham dự Hội nghị. Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã phát biểu ý kiến chỉ đạo Hội nghị. Các đại biểu đã đóng góp nhiều ý kiến có giá trị khoa học.

Tháng 12:

**ĐẢNG BỘ NHƯ XUÂN GẮN CÔNG TÁC XÂY DỰNG
CƠ SỞ ĐẢNG VỚI NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

Huyện uỷ trực tiếp chỉ đạo 4 Đảng bộ xã (Yên Lễ, Thanh Lâm, Xuân Bình, Xuân Khang) và 5 chi bộ cơ quan (Công ty Thương nghiệp, Công ty Lương thực, Ngân hàng, Trường Phổ thông trung học Yên Cát...). Thực hiện vừa củng cố cơ sở Đảng, vừa kết hợp với việc phát triển kinh tế, văn hoá, an ninh - quốc phòng. Qua chỉ đạo thí điểm thu được kết quả tốt. Huyện tiếp tục nhân rộng kinh nghiệm trên địa bàn toàn huyện.

Tính đến cuối năm 1982, Đảng bộ huyện Như Xuân có 120 chi bộ và 31 Đảng bộ xếp loại khá (trong đó có 11 Đảng bộ nông thôn và 20 Đảng bộ cơ quan). Số lượng đảng viên đủ tư cách loại 1 chiếm 56%, loại 2 chiếm 34%, loại 3, 4 chiếm 10%.

**TY LÂM NGHIỆP TIẾN HÀNH PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN RỪNG
THEO ĐỊNH HƯỚNG THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

Thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 16-7-1979 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Thanh Hoá về phát triển lâm nghiệp, Sở Lâm nghiệp xây dựng phương án tổ chức lại sản xuất lâm nghiệp với nội dung:

Xây dựng vốn rừng trong các thành phần kinh tế lâm nghiệp trên cơ sở quy hoạch lại rừng của toàn tỉnh: “Vùng gỗ 100.000ha; vùng luồng 60.000ha; vùng thả cánh kiến 3.000ha; vùng cây đặc sản quế 10.000ha; vùng trồng thông nhựa 15.000ha; vùng cây phi lao phòng hộ ven biển 3.250ha; vùng nguyên liệu giấy, sợi 130.000ha”. Giảm tốc độ khai thác gỗ, tăng tốc độ trồng rừng. Các đơn vị lâm nghiệp quốc doanh tập trung trồng cây quế, cây thông. Các hợp tác xã lâm, nông nghiệp tập trung trồng luồng, trồng cây lấy gỗ gia dụng. Củng cố lại tổ chức từ Sở đến cơ sở theo hướng giảm nhẹ biên chế, giảm đầu mối chồng chéo.

Ngành Lâm nghiệp đang triển khai thực hiện Nghị quyết 07 của Tỉnh uỷ thì Cơn bão số 6 (năm 1980), rồi Cơn bão số 2 (1981) gây ra thiệt hại lớn cho sản xuất lâm nghiệp. Hàng vạn ha rừng trồng đang ở giai đoạn khép tán bị tàn phá, trong đó có 2.806ha rừng thông, 4.347ha rừng bạch đàn, 45ha rừng luồng, 21ha cây dó, 547.391 cây đường phố. Hơn 100km đường ô tô lâm nghiệp, 24 cây cầu gỗ (vùng lâm nghiệp), 45 kè, đập và nhiều phương tiện phục vụ sản xuất lâm nghiệp bị bão làm hư hỏng. Hàng ngàn mét khối gỗ, hàng vạn cây luồng (đã chặt hạ) bị nước lũ, lụt cuốn trôi. Đời sống công nhân viên chức trong ngành Lâm nghiệp gặp nhiều khó khăn. Toàn ngành có 1.681 cán bộ, công nhân viên xin về địa phương sản xuất, tự túc lương thực.

Năm 1982, được Tỉnh uỷ phê duyệt, toàn ngành lại tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển lâm nghiệp với quy mô như sau:

Về trồng rừng, xây dựng vùng trồng luồng 60.000ha, trồng cây thông nhựa 15.000ha, trồng cây quế (dược liệu) 10.000ha, vùng cây chủ thả cánh kiến đỏ 3.000ha; vùng cây phi lao, sú vẹt phòng hộ ven biển 6.000ha.

Nhờ đó đã phát động được phong trào trồng rừng, đã hình thành vùng luồng 49.00ha trên địa bàn các huyện miền núi, hình thành 4.500ha rừng phi lao và sú vẹt phủ xanh 102km bờ biển.

ĐẢNG BỘ XÃ MINH SƠN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG LÀNG CHẠY MINH SƠN

Thời kỳ 1976 - 1984, Thanh Hoá có 120 đơn vị được công nhận “Đơn vị có phong trào chạy khá”. Các huyện: Ngọc Lặc, Cẩm Thủy, Thọ Xuân, Hà Trung, Nga Sơn, thị xã Thanh Hoá... là những đơn vị có phong trào khá. Một số đơn vị trong tỉnh được Tổng cục Thể dục Thể thao và Trung ương Đoàn tặng cờ. Nông trường Phúc Do được tặng lá cờ thêu 8 chữ vàng: “Toàn nông trường có phong trào chạy khá”. Xã Minh Sơn được tặng lá cờ mang dòng chữ: “Xã có phong trào chạy vì

sức khoẻ” và từ đó xã Minh Sơn (Ngọc Lạc) được mệnh danh là “Làng chạy Minh Sơn”.

Làng chạy Minh Sơn có truyền thống thể dục thể thao từ những năm chống Mỹ, cứu nước - là quê hương của các kiện tướng việt dã vô địch toàn miền Bắc: Bùi Thị Vượng, Trịnh Thị Thi. Các chị tuy đã có chồng con nhưng vẫn tích cực tập luyện và động viên mọi người cùng tập luyện. Được sự quan tâm và chỉ đạo của Đảng uỷ, phong trào thể dục thể thao, đặc biệt là phong trào chạy vì sức khoẻ ngày càng mạnh. 100% thanh, thiếu niên và dân quân tham gia chạy và đạt tiêu chuẩn “chạy phổ thông”. Từ phong trào chạy ở Minh Sơn (Ngọc Lạc) đã đào luyện cho tỉnh, cho đất nước những kiện tướng điền kinh xuất sắc như: Bùi Thị Vượng, Trịnh Thị Thi, Phạm Thị Ái, Nguyễn Trung Hoa...

ĐẢNG BỘ XÃ CẨM TÚ CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG LÀNG BƠI CẨM TÚ

Phong trào bơi lội Thanh Hoá trong những năm 1975 - 1985 phát triển mạnh mẽ, rộng khắp. Toàn tỉnh đã có 150 đơn vị được tặng Cờ “Toàn đơn vị biết bơi”. Đội bơi của xã Hoàng Quang (Hoàng Hoá), xã Đông Hải (thị xã Thanh Hoá) được tặng cờ “Tập thể Yết Kiêu”. Xí nghiệp Phân lân Hàm Rồng, xã Cẩm Vân, Cẩm Tú (Cẩm Thủy) và nhiều đơn vị khác được Tổng cục Thể dục Thể thao và Trung ương Đoàn tặng Cờ “Toàn xí nghiệp biết bơi”, “Toàn xã biết bơi”.

Xã Cẩm Vân là địa phương có truyền thống bơi lội, là nơi sản sinh nhiều kiện tướng bơi lội của tỉnh và quốc gia. Xã Cẩm Tú, trước năm 1975 chưa có truyền thống bơi lội. Hưởng ứng phong trào bơi lội của huyện và tỉnh phát động, với ý thức mạnh khoẻ để xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, Đảng uỷ xã Cẩm Tú đã kiên trì phát động phong trào thể dục thể thao và phong trào bơi lội ở địa phương. Nhờ đó 100% thanh, thiếu niên trong xã thành thạo cả bơi ếch và bơi trườn sấp. Cẩm Tú là quê hương của nhiều tài năng trẻ, trở thành một trong những điển hình tiên tiến của phong trào bơi lội trong tỉnh.

“Làng bời Cẩm Tú” trở thành địa danh triu mến, quen gọi của một thời để nhớ.

ỦY BAN KẾ HOẠCH TỈNH THAM MƯU CHO TỈNH ỦY PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

Sau kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, tình trạng thiếu lương thực là vấn đề nổi cộm của đất nước. Đối với Thanh Hoá, thiếu lương thực, còn là vấn đề nóng bỏng. Nhiều năm Tỉnh uỷ và Ủy ban nhân dân tỉnh phải giành thời gian, công sức tìm cách cứu đói cho dân. Để giải quyết tình hình nói trên, ngành Kế hoạch đã tham mưu cho lãnh đạo tỉnh thay đổi cơ cấu mùa vụ, giống cây, giống con, nâng cao hiệu quả sử dụng của đất và năng suất cây trồng, vật nuôi, tăng sản lượng lương thực, sản lượng hàng hoá nông nghiệp.

Cùng với khai hoang, phục hoá hàng vạn ha ruộng đất mở rộng diện tích, đẩy mạnh công tác thuỷ lợi, ứng dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất, Tỉnh uỷ đã chỉ đạo thực hiện các giải pháp mà UBND tỉnh đề xuất vào sản xuất nông nghiệp. Trước hết là quyết định đưa vụ Đông thành vụ sản xuất chính trong năm, mở rộng diện tích trồng ngô và khoai lang trên nền đất ướt. Chuyển diện tích trồng khoai lang trong vụ chính sang trồng lạc, chuyển khoai lang sang vụ Đông. Đối với các loại cây công nghiệp như cói, mía... Tỉnh uỷ đã chỉ đạo: Khai hoang lấn biển trồng cói, mở rộng diện tích trồng mía lên vùng đồi. Đồng thời đưa bộ giống cây trồng, vật nuôi cho năng suất cao vào sản xuất đại trà, thay thế bộ giống cũ đã thoái hoá. Nhờ đó phong trào làm màu vụ Đông phát triển sâu rộng, diện tích vụ Đông năm sau cao hơn năm trước, tạo ra vùng cây công nghiệp rộng lớn, năng suất, sản lượng lương thực không ngừng nâng cao, sản xuất nông nghiệp không ngừng phát triển, vấn đề lương thực được giải quyết cơ bản.

Tính đến năm 1990 diện tích trồng khoai lang vụ Đông đạt 45.000ha (tăng hơn thập kỷ 70 là 1,5 lần), sản lượng đạt 292.500 tấn (tăng hơn 2 lần). Huyện Nga Sơn tiến hành quai đê Ngự Hàm 2, Ngự Hàm 3 khai hoang lấn biển, tạo ra hàng ngàn ha cói. Tính đến năm 2000 toàn tỉnh đã trồng gần 18.000ha mía đòi với năng suất bình quân 50 tấn/ha. Như vậy là cói, mía không lấn diện tích cấy lúa trồng màu. Tổng sản lượng lương thực bình quân trong những năm 1975 - 1980 đạt 51,6 vạn tấn, đến những năm 1980 -1985 tăng lên 72,7 vạn tấn (riêng năm 1985 đạt 80 vạn tấn).